

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HN&GD-ST

Ngày 29/9/2022

V/v: “ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Tự Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng: Ông Ngô Văn Hùng
- Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2021, về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 101/TB-TA ngày 19/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T, sinh năm 1979; Cư trú tại: Số 207 XD, quận X, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bị đơn: Ông Lateese Gamal F, sinh năm 1966; Cư trú tại: 225 Falls BLVD Covington, GA – 30016 – 8939, Newton, United States of America. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lateese Gamal F tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 07/9/2018 tại phòng Tư pháp Ủy ban nhân dân quận X, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, cả hai cùng chung sống tại căn hộ Mường Thanh 51 Trần Bạch Đằng, thành phố Đà Nẵng. Sau một năm, hai bên phát sinh mâu thuẫn và không đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa hợp nhau. Sau đó, từ ngày 10/12/2019, ông Lateese Gamal F về Mỹ và không còn liên lạc cho đến bây giờ. Vì vậy, bà T đề nghị Tòa án thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lateese Gamal F.

Về con chung: Bà T xác định giữa bà và ông Lateese Gamal F không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T xác định giữa bà và ông Lateese Gamal F không có tài sản chung, nợ chung

** Đối với bị đơn ông Lateese Gamal F:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã tiến hành ủy thác tư pháp ra nước ngoài để tổng đạt văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa cho bị đơn ông Lateese Gamal F, tại địa chỉ: 225 Falls BLVD Covington, GA- 30016 - 8939, Newton, United States of America; nhưng tại các phiên họp và phiên tòa ông Lateese Gamal F vắng mặt không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T.

** Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là tuân thủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T đối với ông Lateese Gamal F.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T được ly hôn với ông Lateese Gamal F.

Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đề cập giải quyết.

Án phí HNGĐ sơ thẩm, các chi phí tố tụng, bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giải quyết ly hôn đối với ông Lateese Gamal F, sinh năm 1966; Cư trú tại: 225 Falls BLVD Covington, GA – 30016 – 8939, Newton, United States of America. Ông Lateese Gamal F là công dân Hoa Kỳ, đang cư trú tại Hoa Kỳ. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 470 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hiện ủy thác tư pháp về tổng đạt các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn; theo phương thức được quy định tại điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Tòa án đề nghị Công ty ABC, Hoa Kỳ thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp.

Ngày 12/7/2022, Tòa án đã nhận được kết quả là cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu.

Để có cơ sở xét xử vụ án đúng quy định pháp luật, Tòa án tiến hành thủ tục đăng tin Thông báo thời gian mở lại phiên tòa qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài Tiếng nói Việt Nam - Ban Đối ngoại quốc gia (VOV5), 03 lần trong 03 ngày liên tiếp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T thì thấy:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T và ông Lateese Gamal F có tìm hiểu và tổ chức lễ cưới, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận X, thành phố Đà Nẵng vào ngày 07/9/2018; giấy chứng nhận kết hôn số 78/2018. Việc kết hôn giữa bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T và ông Lateese Gamal F là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và không trái với quy định của pháp luật. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T và ông Lateese Gamal F được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của nguyên đơn thì sau khi kết hôn, bà T và ông Lateese Gamal F có thời gian chung sống với nhau tại căn hộ Mường Thanh 51 Trần Bạch Đằng, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống sau một năm, bà T và ông Lateese Gamal F phát sinh mâu thuẫn do không đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa hợp nhau. Sau đó, từ ngày 10/12/2019, ông Lateese Gamal F về Mỹ. Thực tế, bà T và ông Lateese Gamal F không sống chung từ năm 2019 cho đến nay.

Bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, bà đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu ly hôn với ông Lateese Gamal F. Tại phiên toà, bị đơn vắng mặt và cũng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu ly hôn của bà T.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Lateese Gamal F đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T đối với ông Lateese Gamal F là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về quan hệ con chung, về tài sản chung, nợ chung: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T xác định không có; ông Lateese không có ý kiến phản hồi nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

[3.3] Về án phí: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[3.4] Về lệ phí: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.5] Về chi phí tố tụng khác:

+ Về chi phí thực hiện việc ủy thác ra nước ngoài tổng đạt văn bản tố tụng; về chi phí dịch thuật, chứng thực hồ sơ ủy thác tư pháp: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 38; khoản 4 Điều 147; Điều 149; Điều 153; Điều 470; Điều 479 Bộ luật Tố Tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T đối với ông Lateese Gamal F.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T được ly hôn với ông Lateese Gamal F.

2. Về quan hệ con chung, về tài sản chung, nợ chung: không đề cập giải quyết

3. Về án phí: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004852 ngày 22/12/2021 tại Cục

Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Vậy bà T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về lệ phí: Về lệ phí thực hiện việc ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải nộp tiền lệ phí ủy thác ra nước ngoài là 200.000 đồng. nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp là 200.000 đồng, theo Biên lai thu số 0004852 ngày 22/12/2021. Vậy bà T đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Về chi phí tố tụng khác:

5.1 Về chi phí dịch thuật, chứng thực hồ sơ ủy thác; chi phí gửi văn bản tố tụng theo đường bưu chính ra nước ngoài: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu 717.500 đồng, đã nộp và chi xong.

5.2. Về chi phí thực hiện ủy thác tư pháp ra nước ngoài về tổng đạt văn bản tố tụng: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu số tiền là 95 USD, mà bà T đã nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng, bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của công ty ABC Legal Servicen ngày 22/11/2021. Vậy bà T đã nộp số tiền là 95 USD và đã chi xong.

5.3. Về chi phí đăng tin qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài Tiếng nói Việt Nam - VOV 5: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T phải chịu là 2.000.000 đồng, đã nộp và chi xong.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Đỗ Nguyễn Quỳnh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lateese Gamal F vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- Ủy ban nhân dân quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký.

Lê Tự Sinh